

-----***-----

-----***-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ LOGISTICS KINH DOANH**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Kinh doanh thương mại

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **QUẢN TRỊ LOGISTICS KINH DOANH (Business logistics management)**

- Mã học phần: DQK.02.32

- Số tín chỉ: 03

- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức ngành, bắt buộc

- Đối tượng học: Sinh viên ngành Kinh doanh thương mại

- Các học phần tiên quyết: Không

- Học phần học trước: Quản trị học (DQK.02.09), Marketing căn bản (DQK.01.06)

- Học phần song hành: Không

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 40 tiết

+ Thảo luận nhóm: 6 tiết

+ Kiểm tra: 2 tiết

+ Tự học: 90 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần: Kinh doanh thương mại

- Giảng viên phụ trách học phần:

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: TS. Nguyễn Thông Thái

Chức danh: Giảng viên chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982969851; Email: nguyenthongthai@fbu.edu.vn

2. Các môn học tiên quyết

Học phần tiên quyết: Không

3. Mục tiêu học phần

3.1. Mục tiêu chung

Quản trị Logistics kinh doanh là môn học nghiên cứu sự vận động của hàng hóa, nguyên liệu, bán thành phẩm trong quá trình mua sắm, sản xuất, lưu thông, phân phối nhằm đạt hiệu quả cao nhất đồng thời nghiên cứu sâu việc tổ chức chuyên chở hàng hóa bằng các phương thức vận tải khác nhau: đường biển, đường sắt, đường hàng không, container, vận tải đa phương thức... Môn học nghiên cứu tính quy luật của các hoạt động cung ứng và

đảm bảo các yếu tố tổ chức, vật chất và kỹ thuật để cho quá trình chính yếu được tiến hành đúng mục tiêu. Trong sản xuất kinh doanh, Logistics đề cập đến việc tối thiểu hóa chi phí, từ việc mua sắm nguyên vật liệu cho tới việc lập, thực hiện kế hoạch sản xuất, giao hàng, bố trí kho bãi và dự trữ.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Hệ thống hóa được các kiến thức căn bản về công tác logistics

Vận dụng các kiến thức về lĩnh vực logistics vào các bài toán thực tế trong mảng logistics nói riêng và chuỗi cung ứng nói chung

Kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình, kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp phân tích và đánh giá thông tin, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc;

Có tinh thần tự chủ, trách nhiệm, và nhận thức cao với việc học, tự phát triển bản thân, và tiếp thu các kiến thức và kỹ năng có liên quan đến việc phát triển và làm việc trong phân ngành logistics về sau.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần

CLO1: Giải thích được các kiến thức cơ bản về Logistics và quản trị Logistics trong nền kinh tế hiện đại.

CLO2: Phân tích được các nhân tố và nguyên lý có liên quan đến hoạt động logistics trong doanh nghiệp.

CLO3: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu để phân biệt được các chiến lược, tiêu chuẩn đánh giá dịch vụ khách hàng, giải quyết được vấn đề phát sinh trong hoạt động logistics.

CLO4: Tổng hợp thông tin nhằm đánh giá được các mối quan hệ kinh tế trong hoạt động logistics.

CLO5: Sử dụng được các công cụ nhằm thiết lập mô hình kho phù hợp với yêu cầu được đưa ra dựa trên ưu nhược điểm của các loại hình thiết kế nhà kho trong hoạt động kho vận thuộc mảng logistics trong doanh nghiệp.

CLO6: Có tinh thần tự chủ, trách nhiệm, và nhận thức cao với việc học, tự phát triển bản thân, và tiếp thu các kiến thức và kỹ năng có liên quan đến việc phát triển và làm việc trong phân ngành logistics về sau.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12
CLO1				H								
CLO2					H							
CLO3				H								

CLO4									H			
CLO5						H						
CLO6											H	
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HP				H	H	H			H		H	

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PL

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Phương pháp thuyết giảng	H	M	M	M		M
Phương pháp phát vấn	M	M	M	M	M	M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, bài tập tình huống theo nhóm)	H	H	M	H	M	H
Phương pháp đóng vai		M	H	H	M	
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	H	H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	M	M	

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Phương pháp đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên cần (mức độ đầy đủ tham gia các buổi học, bài tập về nhà, tự học, phát biểu, thái độ học tập)	M	M	M	M	H	H
Viết (tự luận, trắc nghiệm)	H	H	H	H		M
Thảo luận, tình huống, đóng vai	H	H	H	H	M	M

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

Tài liệu bắt buộc:

TS Nguyễn Thông Thái, PGS.TS An Thị Thanh Nhân (2011): “Giáo trình Quản trị Logistics kinh doanh”, Nhà XB Thống kê.

Tài liệu tham khảo:

1. GS.TS Đặng Đình Đào, PGS.TS Trần Văn Bảo, TS Phạm Cảnh Duy và TS Đặng Thị Thúy Hồng (2018), Giáo trình quản trị logistics, Nhà xuất bản Tài chính.

2. GS TS NGUYỄN Đặng Đình Đào, PGS TS Tạ Văn Lợi, TS Nguyễn Minh Sơn, TS Đặng Thị Thúy Hồng (2019), Dịch vụ Logistics ở Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế, Nhà xuất bản Dân Trí.

7. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

Quản trị Logistics Kinh doanh là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành bắt buộc dành cho sinh viên ngành Kinh doanh thương mại. Mục tiêu cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản của quản trị logistics như: khái niệm, vai trò của logistics, kiểm tra và thực thi hoạt động logistics. Đồng thời có thể vận dụng những kiến về logistics để thiết lập các kênh phân phối tại các tổ chức (doanh nghiệp). Học phần rèn luyện khả năng tự học, tìm tòi và sáng tạo, khả năng chịu áp lực công việc, khả năng làm việc nhóm và giải quyết các vấn đề phát sinh, tự tin và kiên trì theo đuổi mục tiêu. Hình thành cho người học thái độ nghiêm túc, chủ động trong học tập, nghiên cứu và tổ chức công việc và có tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp. Nội dung giảng dạy và các ví dụ minh họa phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội.

8. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Hoạt động giảng dạy				CĐR HP	HD dạy	HD học
		L T	BT, TH	K T	Tự học	CLO		
Bài 1	Giới thiệu đề cương, phương pháp đánh giá, thành lập nhóm thảo luận, phân công nhóm trưởng, phổ biến cách thức thảo luận nhóm. Chương 1: Tổng quan logistics kinh doanh 1.1. Khái niệm, vai trò của Logistics kinh doanh 1.1.1. Khái niệm Logistics 1.1.2. Logistics kinh doanh 1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của Logistics kinh doanh	3	0	0	5	CLO1 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề

	<p>1.2. Phân loại Logistics kinh doanh 1.2.1. Phân loại chung 1.2.2. Phân loại Logistics kinh doanh Giao nhiệm vụ về nhà</p>							
Bài 2	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học 1.3. Vai trò của Logistics kinh doanh 1.3.1. Đối với nền kinh tế các quốc gia 1.3.2. Đối với doanh nghiệp 1.4. Quản trị Logistics kinh doanh 1.4.1. Khái niệm, mục tiêu của Logistics kinh doanh 1.4.2. Nội dung của quản trị Logistics kinh doanh Giao nhiệm vụ về nhà</p>	3	0	0	6	CLO1 CLO2 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 3	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học Chương 2: Quản trị dịch vụ khách hàng 2.1. Khái niệm, vai trò của dịch vụ Logistics 2.1.1. Khái niệm, đặc điểm của dịch vụ 2.2.2. Khái niệm, phân loại và các nhân tố cấu thành dịch vụ Logistics 2.3.3. Vị trí, vai trò của dịch vụ Logistics Giao nhiệm vụ về nhà</p>	3	0	0	6	CLO1 CLO2	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề, lớp học đảo ngược	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 4	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học 2.2. Chỉ tiêu đo lường và các chính sách dịch vụ khách hàng của Logistics 2.2.1. Các chỉ tiêu đo lường 2.2.2. Các chính sách dịch vụ khách hàng của Logistics</p>	3	0	0	6	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo,

	Giao nhiệm vụ về nhà							trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 5	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>2.3. Quá trình đáp ứng đơn đặt hàng</p> <p>2.3.1. Khái niệm và nội dung của quá trình</p> <p>2.2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian đáp ứng đơn đặt hàng</p> <p>Thảo luận về các chính sách dịch vụ logistics và quá trình đáp ứng đơn đặt hàng của một số đơn vị.</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>	2	1	0	6	CLO1 CLO2 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức thảo luận nhóm	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề, thảo luận và thuyết trình
Bài 6	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>Chương 3: Quản trị dự trữ</p> <p>3.1. Khái niệm, phân loại dự trữ</p> <p>3.1.1. Khái niệm, tính tất yếu và chức năng của dự trữ</p> <p>3.1.2. Phân loại dự trữ</p> <p>Bài tập về phân loại dự trữ</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>	3	0	0	6	CLO1 CLO2 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 7	Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học	3	0	0	6	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng,	SV đọc trước

	<p>3.2 Mục tiêu của quản trị dự trữ</p> <p>3.2.1. Mục tiêu trình độ dịch vụ khách hàng</p> <p>3.2.2. Mục tiêu chi phí</p> <p>3.3. Xếp loại dự trữ</p> <p>3.3.1. Mục đích của xếp loại</p> <p>3.3.2. Qui tắc xếp loại dự trữ</p> <p>3.4. Hệ thống quản trị dự trữ</p> <p>3.4.1. Hệ thống “kéo”</p> <p>3.4.2. Hệ thống “đẩy”</p> <p>3.4.3. Mô hình quản trị dự trữ hệ thống “đẩy”</p> <p>Bài tập về hệ thống quản trị dự trữ</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>						Phát vấn, Giải quyết vấn đề, lớp học đảo ngược	giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 8	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>3.5. Quản trị dự trữ hệ thống “kéo”</p> <p>3.5.1. Các mô hình kiểm tra dự trữ</p> <p>3.5.2. Xác định qui mô lô hàng nhập</p> <p>3.5.3. Xác định dự trữ bảo hiểm</p> <p>Kiểm tra lần 1</p>	2	0	1	6	CLO1 CLO2 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề, làm bài kiểm tra
Bài 9	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>Chương 4: Quản trị vận chuyển hàng hóa</p> <p>4.1. Khái niệm và vai trò của vận chuyển</p> <p>4.1.1. Khái niệm, đặc điểm và chức năng của vận chuyển</p>	3	0	0	6	CLO1 CLO2	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo,

	4.1.2. Vai trò của vận chuyển hàng hóa Giao nhiệm vụ về nhà							trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 10	Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học 4.2. Phân loại vận chuyển hàng hóa 4.2.1. theo đặc trưng con đường và phương tiện vận tải 4.2.2. Theo đặc trưng sở hữu và mức độ điều tiết của Nhà Nước 4.2.3. Theo mức độ phối hợp các loại phương tiện vận tải Giao nhiệm vụ về nhà	2	1	0	5	CLO1 CLO2	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 11	Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học 4.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí vận chuyển 4.3.1. Khoảng cách vận chuyển 4.3.2. Khối lượng hàng hóa vận chuyển 4.3.3. Hình dạng hàng hóa vận chuyển 4.3.4. Độ chặt của hàng hóa vận chuyển 4.3.5. Điều kiện bảo quản, xếp dỡ hàng hóa 4.3.6. Trách nhiệm pháp lý trong vận chuyển 4.3.7. Trình độ kế hoạch hóa vận chuyển của đơn vị vận tải Giao nhiệm vụ về nhà	3	0	0	5	CLO1 CLO2	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề, lớp học đảo ngược	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề
Bài 12	Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học 4.4. Các quyết định quản trị vận chuyển	2	1	0	5	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn,	SV đọc trước giáo

	<p>4.4.1. Quản trị mục tiêu vận chuyển</p> <p>4.4.2. Quản trị phương thức vận chuyển</p> <p>4.4.3. Quyết định tuyến đường, hành trình và phương tiện vận tải</p> <p>4.4.4. Xác định nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển</p> <p>4.4.5. Hoạch định quá trình nghiệp vụ vận chuyển</p> <p>Bài tập thảo luận về quản trị vận chuyển</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>						Thảo luận nhóm	trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, thuyết trình, giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm
Bài 13	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>Chương 5: Quản trị các hoạt động Logistics hỗ trợ</p> <p>5.1 Quản trị mua hàng</p> <p>5.1.1. Khái niệm, vai trò và mục tiêu của mua hàng</p> <p>5.1.2. Nghiên cứu, lựa chọn nhà cung cấp</p> <p>5.1.3. Quá trình nghiệp vụ mua hàng</p> <p>5.2. Quản trị công tác kho</p> <p>5.2.1. Khái niệm, chức năng kho</p> <p>5.2.2. Các quyết định quản trị kho</p> <p>Bài tập về hoạt động mua hàng và quản trị kho</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>	2	1	0	5	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề, làm bài tập
Bài 14	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>5.3. Quản trị nghiệp vụ bao bì và Logistics ngược</p>	2	0	1	5	CLO1 CLO2 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn,	SV đọc trước giáo trình,

	<p>5.3.1. Khái niệm, chức năng và phân loại bao bì</p> <p>5.3.2. Tiêu chuẩn hóa bao bì</p> <p>5.3.3. Quá trình nghiệp vụ bao bì và Logistics ngược</p> <p>Kiểm tra lần 2</p>						Giải quyết vấn đề	tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề, làm bài kiểm tra
Bài 15	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>5.4. Hệ thống thông tin Logistics</p> <p>5.4.1. Khái niệm và các phân hệ của hệ thống thông tin Logistics</p> <p>5.4.2. Các chức năng và yêu cầu của LIS</p> <p>5.4.3. Quá trình hoạt động của LIS</p> <p>5.4.4. Dòng thông tin Logistics trong doanh nghiệp</p> <p>Bài tập thực hành về xây dựng hệ thống thông tin và quá trình hoạt động của LIS</p> <p>Giao nhiệm vụ về nhà</p>	2	1	0	6	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải quyết vấn đề, làm bài tập
Bài 16	<p>Kiểm tra bài cũ và nội dung tự học</p> <p>Chương 6: Thực thi và kiểm soát Logistics</p> <p>6.1. Thực thi và kiểm soát Logistics</p> <p>6.1.1. Thực thi Logistics</p> <p>6.1.2. Khái niệm và mô hình thực thi Logistics</p> <p>6.1.2. Tổ chức Logistics</p> <p>6.1.3. Tổ chức các nguồn lực Logistics</p>	2	1	0	6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo, trả lời câu hỏi, giải

<p>6.2. Kiểm soát Logistics</p> <p>6.2.1. Các mô hình kiểm soát Logistics</p> <p>6.2.2. Đo lường kết quả hoạt động Logistics</p> <p>Bài tập thảo luận về thực hiện các hoạt động thực thi và kiểm soát Logistics trong một tổ chức</p> <p>Phụ đạo, ôn tập</p>							quyết vấn đề, thảo luận nhóm và thuyết trình
Tổng số tiết	40	6	2	90			

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

*Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

*Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
<p>1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)</p>	10%	<p>Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. • Sinh viên tích cực phát biểu. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.
<p>2. Thuyết trình và thảo luận nhóm (01 bài)</p>	10 %	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên thảo luận, làm việc theo nhóm theo các chủ đề được giao. • Sinh viên thuyết trình tích cực, phản biện và trả lời các câu hỏi của GV và các nhóm SV khác. • Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm của nhóm được phân bổ trên mức độ đóng góp của các thành viên. <p>Mục đích:</p> <p>Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng thuyết trình, trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận, kỹ năng phối hợp và làm việc nhóm.</p>

3. Kiểm tra giữa kỳ (tự luận/trắc nghiệm) (2 bài) (50 phút)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (trắc nghiệm/tự luận) (60 phút)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nghiên cứu kỹ các yêu cầu của bài tập cần đạt. Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. Liên hệ thực tế các nội dung được yêu cầu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi, bài kiểm tra hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả mức chất lượng
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.
Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.

Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.
------------	-----	--

10.3. Chính sách trong đánh giá chuyên cần

- Sinh viên vắng mặt quá 20% số buổi sẽ không được làm bài thi kết thúc học phần.
- Có điểm thưởng cho sinh viên tích cực phát biểu, ham học hỏi, có sự sáng tạo trong thảo luận, tranh biện.

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng Bộ môn

Người soạn đề cương





TS. Phạm Phan Dũng

TS. Nguyễn Thông Thái

TS. Nguyễn Thông Thái